

DANH SÁCH VIÊN CHỨC DỰ KIẾN NÂNG LƯƠNG NĂM 2018
KHOA CÔNG NGHỆ ĐIỆN - ĐIỆN TỬ

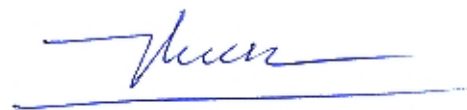
Căn cứ Thông tư 08/2013/TT-BNV ngày 31 tháng 7 năm 2013 của Bộ Nội vụ về việc nâng bậc lương thường xuyên và nâng lương trước thời hạn đối với CB,VC,NLĐ. Đề nghị CB,VC rà soát danh sách này, nếu có các thông tin cần điều chỉnh và bổ sung về thời gian nâng bậc lương và các thành tích đã đạt được từ năm học 2012 - 2013 đến nay đề nghị liên hệ với Phòng TC - HC - TH (cô Liễu) trước ngày 22/7/2017.

Lưu ý: CB,VC được xét nâng lương trước hạn có thành tích trong khoảng thời gian 6 năm gần nhất (đối với chức danh trình độ từ cao đẳng trở lên) và 4 năm gần nhất (đối với chức danh có trình độ dưới cao đẳng). Hội đồng xét nâng bậc lương của trường sẽ xem xét, căn cứ các thành tích của CBVC để đề nghị Sở GDĐT nâng lương trước hạn cho 10% CBVC (tính trên tổng số 290 người theo bảng lương tháng 7/2017. (DS được sắp xếp theo thứ tự ưu tiên trong Thông tư 08 để CB,VC đề theo dõi)

STT	Họ và tên	Đơn vị	Ngày tháng năm sinh	Nữ	Nhóm ngạch	Mã số ngạch	Bậc, hệ số lương hiện hưởng					Chiến sĩ thi đua cơ sở	Chiến sĩ thi đua Thành phố	Bảng khen UBNDTP	Danh hiệu khác	Ghi chú
							Bậc	Hệ số	PC chức vụ	PC thâm niên VK	Mốc thời gian nâng lương lần sau					
01	02	03	04	05	06	07	08	09	10	11	12	13	14	15	16	17
01	Đặng Đức Minh	K. CN Điện - Điện tử	10/06/1974	Nam	A1	V.07.01.03	5	3.66			01/09/2015	2012-2013; 2013-2014; 2014-2015; 2015-2016	2012-2013	2011-2012 và 2012-2013; 2013-2014 và 2014-2015	Huy hiệu TP: năm 2014	
02	Bốc Minh Tri	K. CN Điện - Điện tử	04/01/1982	Nam	A1	V.07.01.03	4	3.33			01/09/2015	2012-2013; 2013-2014	2012-2013	2011-2012 và 2012-2013	Huy hiệu TP: năm 2014	
03	Quách Minh Thử	K. CN Điện - Điện tử	14/05/1979	Nam	A1	V.07.01.03	4	3.33	0.25		01/09/2015	2012-2013; 2015-2016; 2016-2017		2011-2012 và 2012-2013		
04	Nguyễn Thủy Dương	K. CN Điện - Điện tử	24/05/1980	Nữ	A1	15.113	4	3.33			01/09/2015	2013-2014				
05	Nguyễn Thị Ngọc Hiền	K. CN Điện - Điện tử	22/10/1978	Nữ	A1	V.07.01.03	5	3.66			01/09/2015	2013-2014				
06	Nguyễn Thị Tố Nga	K. CN Điện - Điện tử	02/01/1980	Nữ	A1	V.07.01.03	5	3.66			01/09/2015	2013-2014				
07	Nguyễn Trần Thanh Nhân	K. CN Điện - Điện tử	15/07/1979	Nữ	A1	V.07.01.03	5	3.66			01/09/2015					
08	Tăng Cẩm Huệ	K. CN Điện - Điện tử	07/11/1977	Nữ	A1	V.07.01.03	5	3.66			01/09/2015					
09	Trần Trung Hiếu	K. CN Điện - Điện tử	28/02/1978	Nam	A1	V.07.01.03	5	3.66			01/09/2015					
10	Vũ Hạnh Chiêu	K. CN Điện - Điện tử	10/03/1982	Nữ	A1	V.07.01.03	4	3.33			01/09/2015					

STT	Họ và tên	Đơn vị	Ngày tháng năm sinh	Nữ	Nhóm ngạch	Mã số ngạch	Bậc, hệ số lương hiện hưởng					Chiến sĩ thi đua cơ sở	Chiến sĩ thi đua Thành phố	Bảng khen UBNDTP	Danh hiệu khác	Ghi chú
							Bậc	Hệ số	PC chức vụ	PC thâm niên VK	Mốc thời gian nâng lương lần sau					
01	02	03	04	05	06	07	08	09	10	11	12	13	14	15	16	17
11	Ngô Phong Cường	K. CN Điện - Điện tử	20/09/1968	Nam	A1	V.07.01.03	4	3.33			01/12/2015					NL trước hạn 2015
12	Nguyễn Anh Tăng	K. CN Điện - Điện tử	31/08/1967	Nam	A1	V.07.01.03	6	3.99			01/09/2015					NL trước hạn 2015
13	Nguyễn Hồng Đức	K. CN Điện - Điện tử	21/02/1971	Nam	A1	V.07.01.03	9	4.98		5%	01/01/2017					
14	Nguyễn Minh Đức	K. CN Điện - Điện tử	19/02/1960	Nam	A1	V.07.01.03	9	4.98		11%	1/10/2017					Sẽ lập HS nâng 11% từ 01/10/2017

TP. Hồ Chí Minh, ngày 07 tháng 7 năm 2017
PTP. TỔ CHỨC - HÀNH CHÍNH - TỔNG HỢP



Lê Xuân Thiện